

Bản án số: 25/2019/HSST

Ngày: 14/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Vũ Hùng – Phó Hiệu Trưởng Trường THCS Kim Đồng.

Ông Lâm Văn Vô – Cán bộ hưu trí.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Võ Cao Hoàng Ngọc – Thư ký Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2019/HSST ngày 29/01/2019, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/HSST-QĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Phúc H, sinh ngày 19 tháng 4 năm 2001 tại: Cà Mau; giới tính: Nam; Thường trú: Ấp T, xã U, huyện V, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Hùng A; con bà: Trương Thị O; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2018 (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Lê Phúc H: Luật sư Nguyễn Khắc Hiếu, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

Địa chỉ: 470 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo, đồng thời cũng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trương Thị O (mẹ ruột của bị cáo H), sinh năm 1980 (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ A, Ấp B, xã C, huyện D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị hại: Ông Lê Ngọc Q, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Phúc H mới quen biết E (không rõ lai lịch, số điện thoại liên lạc 090.3066876) và chú của E (không rõ lai lịch) được 04 ngày tại cửa hàng trò chơi điện tử bắn cá. Vào khoảng 18 giờ ngày 20/08/2018, chú của E gọi điện thoại cho H kêu H qua cửa hàng trò chơi điện tử bắn cá ở đường Hồ Thị Kỷ, Quận 10. H điều khiển xe máy Winner màu xanh trắng, biển số 69D1-343.97 đến cửa hàng, ngồi chơi được một lúc thì E kêu H chờ đi

cướp giật tài sản, H đồng ý. Lúc này, E dùng băng keo đen dán vô số 9 trong biển số xe của H thành biển số 60D1-343.97. Sau đó, H điều khiển xe chở E đi qua nhiều tuyến đường tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đi đến đường Phước Hưng, Phường 8, Quận 5 thì E nhìn thấy anh Lê Ngọc Q đang ngồi trên xe dừng bên đường theo hướng lưu thông ngược lại, trước số 45 Phước Hưng, Phường 8, Quận 5, anh Q đang sử dụng điện thoại iphone 6. E chỉ cho H thấy và kêu H áp sát vào xe máy của anh Q, E ngồi sau dùng tay trái chồm qua giật lấy điện thoại di động anh Q đang cầm trên tay và làm điện thoại rớt xuống đường, nằm phía dưới gầm xe máy của anh Q. H tưởng E đã giật xong nên điều khiển xe máy tăng ga bỏ chạy thì E nói “giật hụt rồi”. Anh Q không phát hiện điện thoại bị rớt xuống đất nên điều khiển xe đuổi theo H và E đến 129 Nguyễn Tri Phương thì bắt giữ được H với sự hỗ trợ của người dân, giao cho Công an Phường 8, Quận 5 lập biên bản phạm tội quả tang, còn E đã chạy bộ tẩu thoát.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5, Lê Phúc H khai nhận hành vi phạm tội như trên. Lời khai của Lê Phúc H phù hợp lời khai nhân chứng, lời khai người bị hại, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, hình ảnh trích xuất từ camera an ninh khu vực xảy ra vụ án.

Qua trích xuất hệ thống camera tại địa chỉ 45 Phước Hưng ghi nhận: Vào lúc 21 giờ 58 phút, Lê Phúc H và E giật điện thoại của anh Lê Ngọc Q, chiếc điện thoại rớt xuống đường, đến 22 giờ 16 phút có 02 thanh niên gồm 01 nam và 01 nữ điều khiển xe máy (không rõ biển số) đi từ hướng An Dương Vương vào đường Phước Hưng đi qua chỗ điện thoại bị rơi thì quay đầu xe lại, người nữ ngồi sau cúi xuống nhặt điện thoại rồi xe tiếp tục đi về hướng Mạc Thiên Tích. Qua rà soát 02 thanh niên này trên địa bàn Phường 8, Quận 5, chưa ghi nhận được người có đặc điểm nhận dạng theo camera tại 45 Phước Hưng, Phường 8, Quận 5 ghi nhận.

Tại bản kết quả định giá tài sản số 133/HĐĐG ngày 20/9/018 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự có kết quả định giá như sau:

Điện thoại di động hiệu iphone 6-16GB, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 75%, giá 3.000.000 đồng/ chiếc.

Ngày 02/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 đã có văn bản số 801/CSĐT-TTXH về việc xác minh người đứng tên đăng ký sim số 090.3066876. Tuy nhiên, đến nay, Cơ quan quản lý vẫn chưa có văn bản trả lời.

Vật chứng thu giữ: 01(một) xe máy Winner màu xanh trắng, biển số 69D1-343.97, số khung: 2601GY105368, số máy: KC26E1141981; 01 (một) đèn pin màu đen, trên thân có chữ Police; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đồng, số Imei1: 863091038112616, số Imei2: 863091038112608; 01 (một) VCD có file trích xuất từ camera an ninh tại số 45 Phước Hưng Phường 8 Quận 5, đính kèm hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5, bà Trương Thị O là mẹ của Lê Phúc H đã bồi thường cho ông Lê Ngọc Q số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng), ông Q không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số: 21/CT-VKS ngày 23/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Phúc H về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Lê Phúc H đã có hành vi điều khiển xe gắn máy chở E (không rõ lai lịch) áp sát bên trái xe máy của ông Lê Ngọc Q để E ngồi sau dùng tay trái giật 01 điện

thoại di động iPhone 6 trên tay ông Q rồi nhanh chóng tăng ga bỏ chạy để tẩu thoát nhưng bị bắt quả tang. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Phúc H về tội “Cướp giật tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Phúc H với mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Phúc H trình bày: Bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, còn thiếu suy nghĩ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, mới phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để xem xét cho bị cáo Lê Phúc H với mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

Bị cáo Lê Phúc H và bà Trương Thị O không có ý kiến bổ sung bào chữa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 có ý kiến: Các tình tiết giảm nhẹ mà Người bào chữa nêu là có cơ sở xem xét, tuy nhiên về hình phạt áp dụng đối với bị cáo Viện kiểm sát đã cân nhắc và giữ nguyên quan điểm đã đề nghị.

Người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Bị cáo Lê Phúc H không có ý kiến tranh luận, bào chữa và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Lê Phúc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Lê Phúc H đã có hành vi điều khiển xe máy Winner màu xanh trắng, biển số 69D1-343.97 chở E (không rõ lai lịch) áp sát bên trái xe máy của ông Lê Ngọc Q để E dùng tay trái giật 01 điện thoại di động iPhone 6 của ông Q rồi nhanh chóng tăng ga bỏ chạy để tẩu thoát nhưng đã bị bắt giữ. Theo kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự chiếc điện thoại nêu trên trị giá 3.000.000đ (ba triệu đồng). Như vậy, hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người chưa thành niên, tuy chưa có đầy đủ năng lực hành vi, nhưng cũng có khả năng nhận thức được việc làm của mình, vì tham lam muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương; nên cần có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội đã tác động gia đình tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50; Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định đủ tác dụng giáo dục, để bị cáo có thể cải tạo thành người có ích cho xã hội, đồng thời đủ sức răn đe đối với những người khác có hành vi tương tự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Phúc H nêu các tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu là có cơ sở chấp nhận. Còn về mức hình phạt Luật sư bào chữa đề nghị áp dụng đối với bị cáo là chưa phù hợp.

[8] Đối với tên E, chú của E và hai thanh niên nhặt được điện thoại của ông Q chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên chưa có cơ sở xem xét, khi nào xác minh được sẽ xem xét xử lý theo quy định.

[9] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lê Phúc H là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[10] Về xử lý vật chứng:

01(một) xe máy Winner màu xanh trắng, biển số 69D1-343.97, số khung: 2601GY105368, số máy: KC26E1141981 do bà Trương Thị O là mẹ ruột của Lê Phúc H đứng tên chủ sở hữu, bà O đưa xe cho H để đi làm, không biết H sử dụng xe đi cướp giật nên xem xét trả lại cho bà O.

01 (một) đèn pin màu đen, trên thân có chữ Police; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đồng, số Imei1: 863091038112616, số Imei2: 863091038112608. Xét đây là tài sản và vật dụng cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo H.

01 (một) VCD có file trích xuất từ camera an ninh tại số 45 Phước Hưng, Phường 8, Quận 5, hiện đính kèm hồ sơ vụ án. Xét đây là vật chứng của vụ án, hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Lê Ngọc Q đã nhận được số tiền bồi thường là 3.000.000đ (ba triệu đồng) và ông Q không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Phúc H phạm tội: “Cướp giật tài sản”

Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Phúc H 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 8 năm 2018.

Áp dụng Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bà Trương Thị O: 01(một) xe máy Winner màu xanh trắng, biển số 69D1-343.97, số khung: 2601GY105368, số máy: KC26E1141981.

Trả lại cho bị cáo Lê Phúc H: 01 (một) đèn pin màu đen, trên thân có chữ Police; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đồng, số Imei1: 863091038112616, số Imei2: 863091038112608

Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án: 01 (một) VCD có file trích xuất từ camera an ninh tại số 45 Phước Hưng, Phường 8, Quận 5, hiện đính kèm hồ sơ vụ án.

(Hiện vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2018).

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 (được sửa, đổi bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp;
- Người bào chữa;
- Người bị hại;
- Người có QLVNQLQ đến vụ án;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Tiền